TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày: 27-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ.

Bà Nguyễn Thị Khuyên.

Ông Lò Văn Sinh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*:** Bà Thiều Thị Thùy Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Lò Văn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/01/1993, tại Điện Biên.

Nơi cư trú: Đội 8C, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn H, sinh năm 1944 và bà Lường Thị H1, sinh năm 1947; có vợ Lò Thị Ch, sinh năm 1980 và 01 con, sinh ngày 16/4/2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị bắt tạm giam từ ngày 02/4/2019 tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn L:* Ông Nguyễn Trần D – Luật sư, Văn phòng Luật sư Trần D, Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên; Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Cháu Lò Minh Kh, sinh ngày 16/4/2018 (Đã chết).

Địa chỉ: Đội 8C, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Lò Minh Kh và đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lò Thị Ch, sinh ngày 10/02/1980.

Địa chỉ: Đội 8C, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lò Văn C, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Đội 8B, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

2. Bà Lò Thị Ph, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Đội 8B, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

3. Bà Lò Thị Ng, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Đội 8B, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

4. Bà Lò Thị T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Đội 8B, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

5. Bà Lường Thị H1, sinh năm 1947.

Địa chỉ: Bản Hua Ng, xã Ă, huyện M, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 15/02/2019 trong nhà tắm của gia đình ông Lò Văn Ơ thuộc Đội 8B, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Lò Văn L do uống nhiều rượu, bia nên bị loạn thần đã dùng dao bầu bằng kim loại cắt vào cổ của cháu Lò Minh Kh, sinh ngày 16/4/2018 (là con đẻ của bị cáo), làm cháu Kh tử vong tại chỗ. Sau khi gây ra cái chết của cháu Kh, L đã dùng con dao đó tự đâm vào bụng và cắt vào tay mình để tự sát nhưng được mọi người trong gia đình ông Ơ phát hiện và đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên điều trị từ ngày 15/02/2019 đến ngày 01/4/2019 ra viện.

Tại Bản kết luận giám định số: 19/TT ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên, kết luận: *Nguyên nhân chết của Lò Minh Kh là: Vết thương mạch máu vùng cổ, mất máu cấp.*

Tại Bản kết luận giám định số: 70/GĐ-PY ngày 11/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên, kết luận: *Con dao như đã mô tả ở trên có thể gây nên thương tích cho cháu Lò Minh Kh và phù hợp với đặc điểm hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật sắc gây nên như đã mô tả trong Bản*

kết luận giám định pháp y về tử thi số 19/TT, ngày 25/02/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên.

Tại Bản kết luận giám định số: 284/GĐ-PC09 ngày 23/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên ngày 23/02/2019, kết luận: *Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu máu và mẫu nước tiểu gửi giám định.*

Tại Bản kết luận giám định số: 59/19/TC-AND ngày 15/3/2019 của Viện pháp y quốc gia, kết luận:

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên con dao bầu giám định: Dương tính.

- Lò Văn L có quan hệ huyết thống bố - con với Lò Minh Kh, độ tin cậy 99,9999%.

- ADN thu từ con dao gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN của Lò Văn L.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số: 17/2019/PYTT ngày 29/3/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc, kết luận:

- Lò Văn L, sinh năm 1993, ở Đội 8C, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên bị bệnh Rối loạn loạn thần do rượu (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi – F10.5).

- Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 15/02/2019 Lò Văn L bị bệnh Rối loạn loạn thần do rượu, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Hiện tại Lò Văn L bị bệnh Rối loạn loạn thần do rượu, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại Bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-P2 ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn L về tội *"Giết người"* theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 123; điểm q, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội "*Giết người*"; xử phạt bị cáo Lò Văn L mức án từ 12 năm đến 13 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Lò Thị Ch không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS năm 2015 để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng quy định tại điểm q, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lò Văn L; xem xét đến điều kiện sinh sống và nhận thức của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ khác để xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị không áp dụng Khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Do gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Về bồi thường dân sự, do người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên không xem xét trong vụ án này.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo không tranh luận gì đối với đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung gì đối với nội dung bài bào chữa của người bào chữa. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại, đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Lò Thị Ch không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn L:

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng và bản luận tội của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Từ ngày 07/02/2019 đến ngày 15/02/2019 do là Tết Nguyên đán nên bị cáo uống nhiều rượu, bia làm rối loạn hoạt động có ý chí và hoạt động bản năng, không nhận thức được đầy đủ tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi; dẫn đến vào khoảng hơn 21 giờ 50 phút ngày 15/02/2019 bị cáo Lò Văn L bị loạn thần do ảnh hưởng của việc uống nhiều rượu, bia đã dùng dao bầu bằng kim loại có kích thước dài 29,5cm; phần lưỡi dao bằng kim loại; mật độ chắc, sắc, dài 19cm; bản dao rộng nhất 6,1cm; hẹp nhất 1,1cm; sống dao dày 0,2cm; phần mũi nhọn bị gẫy cắt vào cổ của cháu Lò Minh Kh, sinh ngày 16/4/2018 (là con đẻ của bị cáo) làm cháu Kh tử vong tại chỗ. Sau khi gây ra cái chết của cháu Kh, L đã dùng dao tự đâm vào bụng và cắt vào tay mình để tự sát nhưng được phát hiện và đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên điều trị từ ngày 15/02/2019 đến ngày 01/4/2019 ra viện.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như: Biên bản khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định số: 19/TT ngày 25/02/2019; Kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích số: 70/GĐ-PY ngày 11/4/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Điện Biên; Kết luận giám định về pháp y tâm thần số: 17/2019/PYTT ngày 29/3/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc; Kết luận giám định số 284/GĐ-PY ngày 23/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên; Kết luận giám định số 59/19/TC-AND ngày 15/03/2019 của Viện Pháp y quốc gia. Phù hợp với Biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn L đã phạm tội "Giết người" theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn L về tội "Giết người" theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét về tính chất của vụ án thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sống của bị hại Lò Minh Kh, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo đã thực hiện hành vi giết cháu Lò Minh Kh sinh ngày 16/4/2018, hành vi đó của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu và chưa bị xét xử về một tội danh nào khác.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải sau khi thực hiện hành vi phạm tội. Theo kết luận giám định pháp y tâm thần thì bị cáo bị rối loạn loạn thần do rượu nên hạn chế về nhận thức, người đại diện hợp pháp của bị hại cũng có đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo có bố đẻ là ông Lò Văn H được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ để xem xét chấp nhận một phần.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại Khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự: Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm.

Nhưng do nghề nghiệp của bị cáo là làm ruộng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng Khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của bị hại, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lò Thị Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với con dao bị cáo đã dùng để sát hại cháu Lò Minh Kh cần bị tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn L (tên gọi khác: Không) phạm tội *"Giết người"*.

2. Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 123; điểm q, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn L 12 (Mười hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/4/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

**** Tịch thu tiêu hủy:***

- 01 (một) phong bì màu trắng có kích thước khoảng (22 x 30)cm, Bộ Y Tế, VIỆN PHÁP Y QUỐC GIA, HỒ SƠ GIÁM ĐỊNH. Mặt trước phong bì có ghi chữ viết: V59 – 19: Lò Minh Kh. Mẫu vật; Một con dao. Mặt sau phong bì phần đầu phong bì đã mở, được niêm phong bằng mảnh giấy trắng, trên mảnh giấy có chữ ký của Hoàng Tiến Th1, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Thị Th2 và 02 hình dấu tròn đỏ của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 28/6/2019).

4. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/8/2019).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/8/2019).

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Th (Thông báo);
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Trọng Đoàn